TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 68/2018/HSST
Ngày: 20-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Mỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Phạm Văn Huấn
2/ Bà Trần Quang Cảnh

Thư ký Tòa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân quận T, thành phố H

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố H tham gia phiên toà: Bà Phan Ngọc Minh – Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 06 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T, xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 75/2018/HSST ngày 28 tháng 05 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2018/QĐXXST-HS ngày 06/06/2018 đối với bị cáo:

Ngô Trung H; sinh năm: 1993; tại Thành phố H; thường trú: 167 Q, phường P, quận T, TP. H; chỗ ở: 167 Q, phường P, quận T, TP. H; nghề nghiệp: nhân viên giao hàng; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Trung C (chết) và bà Trần Thị L (chết); chưa có vợ, con.

Nhân thân bị can:

Từ nhỏ đến nay sinh sống cùng gia đình tại Tp. H. Từ năm 2010 đến tháng 12/2017 làm bảo vệ tại Tòa nhà E thuộc phường 13, quận T. Từ tháng 01/2018 đến 15/01/2018 làm giao hàng tại số 188 N, phường P, quận T.

Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ: Từ ngày 16/01/2018- Có mặt.

Người bị hại:

Bà Nguyễn Thị Ái N, sinh năm 2003; trú tại: C5/20K N, V, huyện B, Thành phố H – Vắng mặt

Người giám hộ cho bị hại: Bà Lê Thị M(mẹ ruột); trú tại: C5/20K N, V, huyện B, Thành phố H – Vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

01. Bà Trương Bình Phương L, sinh năm 2003-Vắng mặt.

Trú tại: 153 T, phường T, quận T, Tp. H.

02. Người giám hộ cho bà L: Ông Trương Hữu D, sinh năm 1979; Trú tại: 153 T, phường T, quận T, Tp. H.-Vắng mặt.

03. Ông Ngô Trung H, sinh năm 1988-Vắng mặt.

Địa chỉ: 167 Q, phường P, quận T, TP. H.

04. Ông Nguyễn Thanh P- Vắng mặt.

Địa chỉ: 329/6 N, Phường 15, Quận 8, Tp. H

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 12/01/2018, Ngô Trung H điều khiển xe gắn máy hiệu Wave RSX màu đỏ - đen biển số 54L-0197 trên đường H hướng ra đường Đ thì nhìn thấy em Nguyễn Thị Ái N (30/4/2003) đang cầm điện thoại di động Iphone 5C màu hồng của em Trương Bình Phương L (01/02/2003), quay mặt hướng về đường N để chụp ảnh cho em L ở dưới lề đường trước nhà số 29 đường H, phường T, quận T nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Lúc này, Ngô Trung H điều khiển xe máy từ đảo qua đảo lại trên đường H rồi áp sát vào bên trái của em Nguyễn Thị Ái N, dùng tay trái giật chiếc điện thoại di động em N đang cầm nhưng bị em N giằng lại nên H không giật được. Sau đó, H tăng ga điều khiển xe máy chạy thoát ra đường Đ. Do không bị mất tài sản nên em N và L không đến cơ quan công an trình báo, nhưng đã đăng ảnh của H trên facebook để cảnh báo mọi người. Qua truy xét, Công an quận T triệu tập Ngô Trung H đến làm việc. Tại cơ quan điều tra, H đã thừa nhận hành vi phạm tội như trên.

Theo kết luận định giá số 60/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 23/03/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận T: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5C, trị giá 2.000.000 đồng.

Vật chứng:

1. Thu giữ của Trương Bình Phương L: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 5C màu hồng, số imel 358538053412281, đã trả lại cho em L.
2. Thu giữ của Ngô Trung H: 01 (một) nón bảo hiểm, có chữ Burberry London, màu nâu; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 4, màu trắng, số imel: 013005004607051; 01 (một) áo thun dài tay, sọc đỏ - đen và quần jeans dài, màu xanh.

01 (một) xe gắn máy hiệu Wave RSX, màu sơn: đỏ - đen, biển số 54L4-0197, số máy: HC12E – 210226, số khung: RLHH012338Y444025. Ngô Trung H khai mượn của anh Ngô Trung H để đi làm. Anh H khai đã mua lại chiếc xe từ anh Nguyễn Thanh P nhưng không làm giấy tờ mua bán. Qua xác minh được biết: xe gắn máy biển số: 54L4-0197 do anh Nguyễn Thanh P đứng tên nhưng hiện nay anh P không có ở địa phương, không rõ nơi ở nên chưa lấy được lời khai làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 83/CT-VKS ngày 25 tháng 05 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân quận T đã truy tố bị cáo Ngô Trung H về tội:"Cướp giật tài sản" theo điểm d, g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận T giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm d, g khoản 2 Điều 171; điểm s, h khoản 1 Điều 51; Điều 57 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Trung H từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm 06 tháng tù.

- Bị cáo Ngô Trung H thống nhất với tội danh và khung hình phạt như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận T đã truy tố, không có ý kiến tranh luận, không có oan sai chỉ đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác và hình ảnh, nhận dạng của bị hại và nhân chứng, và các chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 12/01/2018, Ngô Trung H điều khiển xe gắn máy hiệu Wave RSX màu đỏ - đen biển số 54L-0197 trên đường H hướng ra đường Đ thì nhìn thấy em Nguyễn Thị Ái N (30/4/2003) đang cầm điện thoại di động Iphone 5C màu hồng của em Trương Bình Phương L (01/02/2003), quay mặt hướng về đường N để chụp ảnh cho em L ở dưới lề đường trước nhà số 29 đường H, phường T, quận T nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Lúc này, Ngô Trung H điều khiển xe máy từ đảo qua đảo lại trên đường H rồi áp sát vào bên trái của em Nguyễn Thị Ái N, dùng tay trái giật chiếc điện thoại di động em N đang cầm nhưng bị em N giằng lại nên H không giật được. Sau đó, H tăng ga điều khiển xe máy chạy thoát ra đường Đ. Do không bị mất tài sản nên em N và L không đến cơ quan công an trình báo, nhưng đã đăng ảnh của H trên facebook để cảnh báo mọi người. Qua truy xét, Công an quận T triệu tập Ngô Trung H đến làm việc H thừa nhận hành vi cướp giật của mình.

Vì vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Ngô Trung H phạm tội "Cướp giật tài sản", như bản cáo trạng đã truy tố. Do bị cáo sử dụng xe gắn máy làm phương tiện để cướp giật điện thoại của người bị hại là em Nguyễn Thị Ái N sinh năm 2003 là phạm tội với trẻ em, nên Viện kiểm sát nhân dân quận T truy tố bị cáo Ngô Trung H theo điểm d, g khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có cơ sở, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài nhưng không muốn bỏ công sức lao động nên bị cáo đã cố ý phạm tội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách táo bạo và liều lĩnh. Lợi dụng sơ hở của người bị hại, công khai cướp giật, chiếm đoạt tài sản ngay trên đường giao thông, chứng tỏ ý thức xem thường pháp luật của bị cáo.

[3] Về nhân thân:

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng, mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên cũng xem xét bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, tài sản đã thu hồi trả cho bị hại chưa gây thiệt hại, ngoài ra bị cáo chưa giật được chiếc điện thoại do bị hại giữ chặt nên bị cáo phạm tội chưa đạt nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm h, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án là 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 5C màu hồng, kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận T, có trị giá 2.000.000 đồng, đã được Công an quận T trả lại cho người bị hại. L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về trách nhiệm dân sự đã được giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không giải quyết thêm.

[5] Về xử lý vật chứng. Vật chứng trong vụ án gồm có:

- Thu giữ của Ngô Trung H: 01 (một) nón bảo hiểm, có chữ Burberry London, màu nâu; 01 (một) áo thun dài tay, sọc đỏ - đen và quần jeans xanh. Là vật chứng bị cáo mặc khi đi thực hiện hành vi phạm tội dùng để nhận dạng bị cáo H xét nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 4, màu trắng, số imel: 013005004607051 là tài sản của bị cáo xét nên trả lại cho bị cáo H.

01 (một) xe gắn máy hiệu Wave RSX, màu sơn: đỏ - đen, biển số 54L4-0197, số máy: HC12E – 2192266, số khung: RLHH012338Y444025. Ngô Trung H khai mượn của anh Ngô Trung H để đi làm. Anh H khai đã mua lại chiếc xe từ anh Nguyễn Thanh P nhưng không làm giấy tờ mua bán. Qua xác minh được biết: xe gắn máy biển số: 54L4-0197 do anh Nguyễn Thanh P đứng

tên nhưng hiện nay anh P không có ở địa phương, không rõ nơi ở nên chưa lấy được lời khai làm rõ. Bị cáo dùng vào mục đích phạm tội, do chiếc xe là vật chứng vụ án hơn nữa nguồn gốc chiếc xe chưa rõ, xe không có giấy tờ mua bán xét nên cần đăng thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu, quản lý sử dụng hợp pháp chiếc xe nêu trên trong vòng 6 tháng, hết thời hạn trên nếu không có người chủ sở hữu, quản lý sử dụng hợp pháp đến nhận, thì tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[6] Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo Ngô Trung H phạm tội:"Cướp giật tài sản"

Áp dụng Điểm d, g khoản 2 Điều 171; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Ngô Trung H 03(ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 16 tháng 01 năm 2018.

[2] Áp dụng Khoản 2, Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) nón bảo hiểm, có chữ Burberry London, màu nâu; 01 (một) áo thun dài tay, sọc đỏ - đen và quần jeans xanh.

- Trả cho bị cáo Ngô Trung H 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 4, màu trắng, số imel: 013005004607051.

- Giao cho Chi cục thi hành án dân sự đăng báo trên phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu, quản lý sử dụng hợp pháp chiếc xe gắn máy hiệu Wave RSX, màu sơn: đỏ - đen, biển số 54L4-0197, số máy: HC12E – 2192266, số khung: RLHH012338Y444025(hoặc RLHHC12338Y444025 ở trong Kết luận giám định) trong vòng 6 tháng, quá thời hạn 6 tháng mà không có người chủ sở hữu, quản lý sử dụng hợp pháp đến nhận thì tịch thu sung công chiếc xe nêu trên.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 59/PNK ngày 17 tháng 01 năm 2018 tại kho vật chứng Công an quận T).

[3] Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Ngô Trung H nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, đại diện cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
-Tòa án nhân dân Tp. H; (1)
-Viện kiểm sát nhân dân quận T; (3)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

-Văn phòng Cơ quan CSĐT; (1)
-Sở Tư pháp TP. H; (1)
- Trại giam và Bị cáo; (2)
-Thi hành án dân sự quận T; (1)
-Thi hành án hình sự; (2)
- Người bị hại; Người có (2)
quyền lợi nghĩa vụ liên quan (3)
-Lưu, hồ sơ.
(3)

Trần Ngọc Mỹ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Ngọc Mỹ